

Thiết kế kế hoạch bài dạy Môn Mĩ thuật lớp 4 theo định hướng phát triển năng lực học sinh

*Thái Mạnh Thủy**

**Khoa Giáo dục Tiểu học, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh*

Received: 16/9/2024; Accepted: 24/9/2024; Published: 6/10/2024

Abstract: Teaching Visual Arts in 4th grade based on the orientation of developing students' competencies is one of the key goals in fostering the comprehensive development of students' abilities and qualities. Through their knowledge and creativity, each student not only participates but also designs and organizes artistic activities independently, allowing them to explore and cultivate their aesthetic abilities. This approach enhances their creative expression, bringing out their individual uniqueness. This paper analyzes the process of designing lesson plans for 4th-grade Visual Arts under the competency-based approach in primary schools in Vinh City, Nghe An Province. From there, it presents effective technical solutions for designing the most appropriate and efficient lesson plans.

Keywords: Competency-based teaching, Visual Arts

1. Đặt vấn đề:

Xã hội ngày càng phát triển, nhu cầu về thẩm mỹ của con người được đặt ra ngày càng cao đòi hỏi cả người dạy và người học phải tìm cách để đáp ứng những đòi hỏi đó. Chương trình GDPT môn Mĩ thuật năm 2018 nêu rõ: Môn Mĩ thuật không chỉ “hình thành, phát triển học sinh năng lực mĩ thuật” mà còn “giáo dục ý thức kế thừa, phát huy văn hoá nghệ thuật dân tộc phù hợp với sự phát triển của thời đại”. Muốn vậy, phải đảm bảo phát huy tối đa ở học sinh các phẩm chất và năng lực cơ bản, đồng thời đào tạo đội ngũ nhân lực năng động, sáng tạo, có tính tự lực và trách nhiệm cũng như năng lực tự chủ, tự học; năng lực giao tiếp và hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi đề cập đến một số phương pháp, kĩ thuật thiết kế kế hoạch bài dạy (TKKHBD) *Mĩ thuật lớp 4 nhằm nâng cao chất lượng dạy học theo hướng* phát triển năng lực học sinh (PTNLHS)

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò và yêu cầu của TKKHBD và tổ chức dạy học môn Mĩ thuật lớp 4 theo định hướng PTNLHS

Việc thiết kế kế hoạch dạy học và tổ chức dạy học môn Mĩ thuật từ lâu đã là vấn đề được nhiều người quan tâm và nghiên cứu.

Xây dựng kế hoạch dạy học môn Mĩ thuật: là một bước cụ thể hóa các chủ trương, kế hoạch ở mức khái quát, vì thế nó là khâu quan trọng để thực hiện mục tiêu chung một cách hiệu quả. Căn cứ yêu cầu cần đạt của chương trình, kế hoạch dạy học môn Mĩ thuật được xây dựng và phát triển phù hợp với điều kiện và

đặc điểm của nhà trường, địa phương và đối tượng học sinh. Kế hoạch dạy học xây dựng khoa học, sát với điều kiện thực tế sẽ giúp giáo viên triển khai dạy học phù hợp với đối tượng một cách hiệu quả.

Có thể có nhiều cấu trúc để thiết kế một kế hoạch dạy học (giáo án). Sau đây là một cấu trúc giáo án có các hoạt động và mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu bài học:
 - + Nêu rõ yêu cầu cần đạt về các thành phần năng lực và phẩm chất...
 - + Các mục tiêu được biểu đạt bằng động từ cụ thể, có thể lượng hoá được.
- Chuẩn bị về phương pháp và phương tiện dạy học.
 - Tổ chức các hoạt động dạy học: Trình bày rõ cách thức triển khai các hoạt động dạy - học cụ thể.
 - Hướng dẫn các hoạt động tiếp nối: xác định những việc học sinh cần phải tiếp tục thực hiện sau giờ học để củng cố, khắc sâu, mở rộng bài cũ, hoạt động ứng dụng kết quả bài học vào cuộc sống (ở lớp, nhà, cộng đồng, có thể cùng bạn, gia đình, làng xóm, khối phố) hoặc để chuẩn bị cho việc học bài mới.

2.2. Khái quát thực trạng TKKHBD và tổ chức kế hoạch dạy học môn Mĩ thuật lớp 2 theo định hướng PTNLHS

Sau khi thực hiện khảo sát về tình hình thực trạng TKKHBD và tổ chức kế hoạch dạy học môn Mĩ thuật lớp 4 theo định hướng phát triển năng lực học sinh của giáo viên trường Thực hành Sư phạm Đại học Vinh và trường Tiểu học Hưng Lợi, Tỉnh Nghệ An, chúng tôi đã tổng hợp được kết quả như sau:

2.2.1. Thực trạng nhận thức của giáo viên về nội

dung và qui trình TKKHBD môn Mĩ thuật lớp 2 theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Thực trạng nhận thức của giáo viên về nội dung và qui trình TKKHBD môn Mĩ thuật lớp 2 theo định hướng phát triển năng lực học sinh chưa hoàn toàn đồng nhất và còn có khá nhiều người chưa quan tâm đến vấn đề này. Mặc dù tinh thần đổi mới đã được phổ biến rộng rãi từ năm 2019 nhưng thực trạng nhận biết của giáo viên về nội dung và qui trình thiết kế bài dạy chưa hoàn toàn đáp ứng được tinh thần đó. Một số giáo viên còn thờ ơ, chưa thực sự quan tâm và sát sao với vấn đề này, dẫn đến những tác động xấu đến mục tiêu dạy học cuối cùng. Bên cạnh số ít giáo viên nhận thức đúng về nội dung và qui trình TKKHBD môn Mĩ thuật lớp 4 thì hầu hết giáo viên chưa hiểu được tầm quan trọng của vấn đề.

.2.2.2. Thực trạng TKKHBD môn Mĩ thuật lớp 4 theo định hướng PTNLHS

Thực trạng TKKHBD môn Mĩ thuật lớp 4 theo định hướng phát triển năng lực học sinh còn nhiều bất cập. Nhiều khó khăn đang tồn tại trong quá trình TKKHBD môn Mĩ thuật lớp 4 theo định hướng PTNLHS Đa số giáo viên đang khá mơ hồ về qui trình thiết kế cũng như các phương pháp được lựa chọn sử dụng chưa được tối ưu để đạt được mục tiêu môn học. Từ đó dẫn đến những khó khăn mà đa số giáo viên chưa thể tháo gỡ trong quá trình TKKHBD theo định hướng phát triển năng lực ở môn Mĩ thuật lớp 4.

2.3. Đề xuất qui trình TKKHBD theo định hướng PTNLHS

2.3.1. Qui trình TKKHBD môn Mĩ thuật lớp 4 theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Ở chương trình hiện hành, giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy một bài học khi đã có chương trình môn học, có sách giáo khoa và chuẩn kiến thức kĩ năng. Trong chương trình giáo dục phổ thông 2018, giáo viên bắt đầu xây dựng kế hoạch một chủ đề hoặc bài học chỉ trên cơ sở chương trình môn học đã được công bố (sách giáo khoa chỉ là tài liệu tham khảo). Do đó, trước khi xây dựng kế hoạch bài dạy một chủ đề/ bài học, giáo viên cần xác định được những nội dung cần dạy, mục tiêu về phẩm chất và năng lực theo yêu cầu cần đạt, xây dựng chuỗi các hoạt động dạy học của chủ đề, xác định số tiết dành cho chủ đề/ bài học và phân chia tiết học, từ đó TKKHBD cụ thể.

Theo đó, qui trình xây dựng kế hoạch bài dạy một chủ đề/bài học thể hiện qua 2 giai đoạn: Giai đoạn 1: Phân tích chủ đề và Giai đoạn 2: xây dựng kế hoạch bài dạy chủ đề.

Giai đoạn 1: Phân tích chủ đề/bài học trong mối quan hệ với nội dung và mục tiêu môn học/hoạt động giáo dục.

Bước 1: Xác định nội dung dạy học.

Giáo viên phải căn cứ vào yêu cầu cần đạt chủ yếu về năng lực chung, yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù của chương trình môn Mĩ thuật tiểu học, mục tiêu dạy học của môn học, bài học, từ đó xác định nội dung dạy học.

Bước 2: Xây dựng mạch phát triển nội dung.

Sách giáo khoa môn Mĩ thuật được biên soạn gồm hệ thống các chủ đề. Các chủ đề có nội dung đơn giản, gần gũi với học sinh và được minh họa bằng những hình ảnh thân quen, thể hiện vẻ đẹp của thiên nhiên, con người và cuộc sống thường ngày.

Giai đoạn 2: Xây dựng kế hoạch bài dạy

Bước 1: Xác định mục tiêu dạy học, nguyên lí khoa học của bài học.

Xác định mục tiêu

Yêu cầu viết mục tiêu

Bước 2: Xác định chuỗi hoạt động dạy học.

Trên cơ sở mục tiêu và các nội dung cần thực hiện của chủ đề ở giai đoạn 1, giáo viên cụ thể hóa chuỗi hoạt động dạy học trong chủ đề cho phù hợp. Chuỗi hoạt động dạy học cần thể hiện được tiến trình tổ chức dạy học gồm các hoạt động: Khởi động, Hình thành kiến thức mới, Luyện tập, Vận dụng và Tìm tòi mở rộng.

Bước 3: Xây dựng các hoạt động dạy học cụ thể.

Các kiểu hoạt động chính trong chủ đề dạy học:

Cấu trúc trình bày một hoạt động: Có thể trình bày theo cấu trúc sau:

TÊN HOẠT ĐỘNG

(Thời gian dự kiến)

a. *Mục tiêu hoạt động:* Là mục tiêu bộ phận, được cắt từ mục tiêu của chủ đề

b. *Thiết bị:* Cần sử dụng thiết bị, dụng cụ gì, số lượng và chất lượng như thế nào?

c. *Cách thức tổ chức:* Thường gồm 4 bước:

- Chuyển giao nhiệm vụ học tập;
- Thực hiện nhiệm vụ học tập;
- Báo cáo kết quả thảo luận;
- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Lưu ý:

- Căn cứ mục tiêu để soạn các câu hỏi/ lệnh phù hợp để học sinh/nhóm học sinh có thể thực hiện được. Trong giai đoạn đầu, tiết đầu của môn học, các lệnh có thể cụ thể từng thao tác, từng bước để nhóm học sinh có thể đọc và thực hiện được (ví dụ như với các nhiệm vụ thực hành thí nghiệm).

- Hình thức trình bày: Giáo viên có thể trình bày dạng cột như hiện hành hoặc trình bày tuần tự, không cần chia cột.

d. *Dự kiến sản phẩm của học sinh*: Tùy theo mục tiêu, nội dung hoạt động mà sản phẩm hoạt động có thể ở các dạng sau: như kiến thức mới (nội dung cơ bản/nội dung ghi bảng), biểu hiện năng lực và phẩm chất cần hình thành, mô hình, sản phẩm thật của học sinh trong và sau khi học tập.

e. *Phương án đánh giá*: bao gồm công cụ đánh giá, kiểu (kết quả/ quá trình) và cách thức đánh giá.

Một số lưu ý trong xây dựng hoạt động dạy học cụ thể:

Cách thức tổ chức hoạt động bao gồm:

- *Chuyển giao nhiệm vụ học tập*: Nhiệm vụ rõ ràng và phù hợp với khả năng của học sinh, thể hiện ở yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành khi thực hiện nhiệm vụ; hình thức giao nhiệm vụ sinh động, hấp dẫn, kích thích được hứng thú nhận thức của học sinh; đảm bảo cho tất cả học sinh tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

- *Thực hiện nhiệm vụ học tập*: Khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập; phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh và có biện pháp hỗ trợ phù hợp, hiệu quả; không có học sinh bị “bỏ quên”.

- *Báo cáo kết quả và thảo luận*: Hình thức báo cáo phù hợp với nội dung học tập và kỹ thuật dạy học tích cực được sử dụng; khuyến khích cho học sinh trao đổi, thảo luận với nhau về nội dung học tập; xử lý những tình huống sư phạm nảy sinh một cách hợp lý.

- *Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ*: nhận xét về quá trình thực hiện nhiệm vụ của học sinh; phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và những ý kiến thảo luận của học sinh; chính xác hóa các kiến thức mà học sinh đã học được thông qua hoạt động.

Về phương án đánh giá: Bao gồm công cụ đánh giá, kiểu (kết quả/quá trình) và cách thức đánh giá. Lưu ý khi đánh giá:

- *Đánh giá năng lực đặc thù*: Đây là đánh giá quan trọng nhất trong chủ đề của môn học, do đó cần có công cụ đánh giá cụ thể.

- *Đánh giá các năng lực chung và phẩm chất*: Về nguyên tắc chung, đây là mục tiêu chung cho mọi môn học và các môn học đều góp phần phát triển nên cần có sự hợp tác động, theo dõi trong một khoảng thời gian, do đó cần đánh giá quá trình, không nhất thiết chủ đề/bài học nào cũng đánh giá. Trừ trường hợp các phẩm chất và năng lực chung là nội dung

dạy học.

Nếu biểu hiện nào đó của năng lực chung và phẩm chất được thể hiện trong yêu cầu cần đạt thì cần đánh giá, còn các biểu hiện khác, thành tố khác có thể có hoặc không.

Gợi ý một số công cụ đánh giá:

Nội dung đánh giá	Công cụ đánh giá
Phẩm chất	Quan sát hành vi
Năng lực chung	Rubric từng năng lực
Năng lực đặc thù	
Thành tố nhận thức	Trả lời các câu hỏi, chia sẻ, nhận xét
Thành tố khám phá, tìm hiểu	Kết quả thực hiện nhiệm vụ qua các phiếu học tập khám phá kiến thức mới, hồ sơ học tập.
Thành tố vận dụng	Qua các bài thực hành, thảo luận có nội dung thực tế, giải quyết các tình huống thực tiễn

3. Kết luận

Từ quá trình phân tích và tổng hợp nội dung môn học, chúng tôi đã lựa chọn và đề xuất một số phương pháp và kỹ thuật TTKHBD, tổ chức dạy học môn Mĩ thuật lớp 2 theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh. Dạy học theo định hướng PTNLHS là một phương pháp hiện đại, phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học. Học theo định hướng phát triển năng lực lấy người học làm trung tâm, góp phần đề cao vai trò và trách nhiệm của người học. Dạy học theo định hướng phát triển năng lực thừa nhận thực tế rằng mỗi học sinh là một cá thể độc lập, có sự khác biệt về trình độ, năng lực, nhu cầu, sở thích và nền tảng xuất thân, từ đó tìm ra được những cách tiếp cận phù hợp nhằm phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất với mỗi học sinh. Các phương pháp được đề xuất trong bản báo cáo đáp ứng được quan điểm dạy học lấy người học làm trung tâm.

Tài liệu tham khảo

[1] RGEP (2020), *Module 2.9, Tài liệu bồi dưỡng, Sử dụng PPDH và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học môn Mĩ thuật*,

[2] Đoàn Thị Mĩ Hương, Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), *Mĩ thuật 2, Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống*, NXB Giáo dục Việt Nam.

[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông môn Mĩ thuật*. Hà Nội

[4] Phạm Thị Thu Hương (2018), *Dạy học Mĩ thuật theo định hướng tiếp cận phát triển năng lực ở trường Tiểu học thực nghiệm, Viện KHGD Việt Nam*,

Tổng biên tập

PGS. TS. PHẠM VĂN SƠN

Phó tổng biên tập

PGS. TS. LÊ PHƯỚC MINH

Hội đồng biên tập

GS. TS. VŨ DŨNG

GS. TS. NGUYỄN THỊ MỸ LỘC

GS. TS. PHẠM HỒNG QUANG

GS. TS. THÁI VĂN THÀNH

GS. TS. NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN

Mr. DANNY GAUCH - HH TBGD THẾ GIỚI

PGS. TS. PHẠM VĂN SƠN - CHỦ TỊCH

PGS. TS. NGUYỄN XUÂN THỨC

PGS. TS. Đại tá MAI VĂN HOÀ

PGS. TS. ĐƯƠNG THỊ HOÀNG YẾN

PGS. TS. NGUYỄN VĂN ĐỆ

PGS. TS. BÙI VĂN HỒNG

PGS. TS. THÁI THẾ HÙNG

PGS. TS. LÊ VĂN GIÁO

PGS. TS. PHẠM VĂN THUẬN

PGS. TS. NGUYỄN MẠNH HƯỜNG

PGS. TS. TRẦN THỊ MINH HẰNG

PGS. TS. NGUYỄN NHƯ AN

PGS. TS. NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

PGS. TS. LÊ HIẾU HỌC

PGS. TS. BÙI VĂN HUNG

TS. BÙI ĐỨC TÚ - PHÓ CHỦ TỊCH

TS. THÁI VĂN LONG

Tòa soạn

Số nhà 41, ngõ 199, phố Khương Thượng
(ngõ 440 Trường Chinh), Q. Đống Đa, TP. Hà Nội
Điện thoại: 024.36658762; Fax: 024.36658761
Email: tapchitbgsd@yahoo.com.vn
Website: <https://vjol.info.vn/index.php/tctbgsd>

Văn phòng giao dịch phía Nam

TS. Bùi Đức Tú - Trưởng văn phòng đại diện
Tạp chí TBGD phía Nam
Số 15.06A. Cao ốc Screc. 974 Trường Sa.
Phường 12. Quận 3. TP Hồ Chí Minh.
ĐT: 0913882206; Email: bdtu@sgu.edu.vn

Tài khoản: 0101613475555

Ngân hàng TMCP Quân đội,
chi nhánh Thăng Long Hà Nội

Giấy phép xuất bản:

Số 357/CBC-BCTU Ngày 15/12/2014
của Bộ Thông tin và Truyền thông

Thiết kế và Chế bản:

Đoàn Ngoan
In tại Công ty TNHH In - Thương mại
và Dịch vụ Nguyễn Lâm

Giá: 120.000đ (Một trăm hai mươi nghìn đồng)

MỤC LỤC - CONTENT

THIẾT BỊ VỚI CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MỚI - EQUIPMENT WITH NEW GENERAL EDUCATION PROGRAM

- Nguyễn Thu Quyên:** Sử dụng phần mềm Blooket thiết kế trò chơi học tập cho học sinh - *Use Blooket software to design learning games for students.* 1
- Lê Văn Hiếu:** Ứng dụng trang web mathisfun.com vào dạy phần thống kê trong học phần Xác suất thống kê - *Applying the mathisfun.com website in teaching the statistics section in the probability and statistics course.* 4
- Lương Văn Khuê:** Sử dụng nguồn sử liệu nhà tù Côn Đảo và nhà tù Phú Quốc để tạo xúc cảm trong dạy học chủ đề Cách mạng tháng Tám năm 1945, chiến tranh giải phóng dân tộc và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong Lịch sử Việt Nam (từ tháng 8 năm 1945 đến nay) chương trình môn Lịch sử năm 2022 – *Using historical sources of Con Dao prison and Phu Quoc prison to create emotions in teaching the topic of the August Revolution of 1945, the war of national liberation, and the war to protect the Fatherland in Vietnamese History (from August 1945 to present) History subject program in 2022.* 7
- Nguyễn Trung Dũng:** Ứng dụng phần mềm SSCNC trong đào tạo nghề tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp - *Applying SSCNC software in vocational training at vocational education establishments.* 11
- Nguyễn Thị Lanh, Phạm Thị Thùy Ni:** Sử dụng hệ thống quản lý điểm danh dựa trên nhận diện khuôn mặt ở trường học - *Use an attendance management system based on facial recognition in schools.* 14
- Nguyễn Thiên Thanh Trúc, Nguyễn Cao Phong, Nguyễn Nhật Linh:** Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quá trình nghiên cứu khoa học của sinh viên - *Applying AI in students' scientific research process.* 17
- Phạm Hà Trang:** Ứng dụng trò chơi mô phỏng kinh doanh (Business Simulation Game-BSG) tại các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam: Thách thức và giải pháp - *Application of business simulation games (Business Simulation Games-BSG) at Vietnamese universities: Challenges and solutions.* 20
- Phạm Thanh Nhân:** Ứng dụng Chatgpt trong học viết IELTS học thuật Task 2 của sinh viên hệ Chất lượng cao Trường Đại học Kinh tế Quốc dân: Lợi ích và những rủi ro, hạn chế - *Applying Chatgpt in learning to write IELTS academic Task 2 of high-quality students at National Economics University: Benefits, risks and limitations.* 23

NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG - APPLIED RESEARCH

- Trần Thị Hà Thanh:** Phát triển năng lực nhận thức khoa học tự nhiên cho học sinh thông qua hoạt động thực hành thí nghiệm trong dạy học môn Khoa học lớp 5 - *Developing natural science cognitive capacity for students through hands-on experimental activities in teaching 5th-grade Science subject* 26
- Nguyễn Vũ Hà My:** Xây dựng hệ thống bài tập kiểm tra đánh giá năng lực nhận thức khoa học tự nhiên cho học sinh trong môn Khoa học lớp 5 - *Building a system of testing exercises to assess natural science cognitive capacity for students in Grade 5 Science.* 29
- Nguyễn Bảo Hoàng Thanh, Đặng Thị Thanh Vi:** Phát triển năng lực nhận thức khoa học tự nhiên trong dạy học chủ đề “thực vật và động vật” – môn Khoa học lớp 4 - *Developing natural science cognitive capacity in teaching topic “plants and animals” - grade 4 science subject.* 32
- Nguyễn Thị Thu Trang:** Phát triển năng lực tìm hiểu thế giới sống cho học sinh qua sử dụng thí nghiệm trong dạy học khám phá môn Sinh học tại trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông Nguyễn Tất Thành phân hiệu Trường Đại học Sư phạm Hà Nội tại tỉnh Hà Nam - *Developing the ability to explore the world of life for students through experiments in teaching and discovering Biology at Junior and High School Nguyen Tat Thanh - Hanoi National University of Education in Ha Nam.* 39
- Lê Thị Tuyết Trinh, Nguyễn Thị Phết:** Thiết kế và tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong dạy học toán lớp 2 - *Design and organize STEM educational activities in grade 2 math teaching* 42
- Lê Mạnh Hà, Ngô Thị Như Quỳnh:** Thiết kế hoạt động thực hành và trải nghiệm trong môn Toán lớp 4 - *Teaching descriptive writing through a Multisensory approach in Primary School.* 45
- Nguyễn Thị Thu Hiền:** Thiết kế và sử dụng bài tập thực nghiệm để phát triển năng lực tìm hiểu thế giới sống cho học sinh trong dạy học phần Sinh thái học và môi trường cấp THPT- *Design and use experimental exercises to develop students' ability to learn about the living word in teaching Ecology and Environment in high school.* 49

Phạm Hà Thương: Chiến lược dạy học đọc - hiểu văn bản văn học cho học sinh THPT theo định hướng phát triển năng lực - <i>Strategies for teaching reading and understanding literary texts for high school students according to the orientation of capacity development.</i>	52
Lâm Văn Chí: Tổ chức hoạt động giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh thông qua môn Đạo đức lớp 3 - <i>Organizing ethical education and life skills activities for students, through ethics subject grade 3.</i>	56
Huỳnh Hồng Giang: Tổ chức hoạt động trải nghiệm theo nội dung hướng đến xã hội cho học sinh lớp 3 tại trường tiểu học - <i>Organizing experiential activities with social content for grade 3 students at primary school.</i>	59
Thái Mạnh Thủy: Thiết kế kế hoạch bài dạy môn Mĩ thuật lớp 4 theo định hướng phát triển năng lực học sinh - <i>Design a lesson plan for Grade 4 Art lessons based on the orientation of developing student capacity.</i>	62
Võ Phúc Hoài Nhi: Thực trạng thiết kế trò chơi khám phá khoa học nhằm phát triển kỹ năng quan sát cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế - <i>Situation of designing scientific discovery games to develop observation skills for 5-6 years old children in Kindergartens in Hương Tra town, Thừa Thiên Hue Province.</i>	65
Đỗ Ngọc Thúy: Tổ chức trò chơi đóng kịch nâng cao năng lực cảm thụ văn học cho trẻ mầm non - <i>Organize dramatic games to improve the literary appreciation capacity for preschool children.</i>	68
Nguyễn Thị Hồng Hạnh: Giáo dục bảo vệ môi trường theo tiếp cận học tập dựa vào trải nghiệm cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh - <i>Environmental protection education using an experiential learning approach for children 5-6 years old at preschools in Binh Chanh district, Ho Chi Minh City.</i>	71
Lê Thị Thắm: Rèn luyện kỹ năng tự học môn Ngữ văn cho học sinh THCS tại Trường Tiểu học và THCS Thực hành Sư phạm Nghệ An qua hoạt động tự học ở nhà - <i>Training self-study skills in Literature for secondary school students at Nghe An Primary and Secondary Schools Practicing Pedagogy through self-study activities at home.</i>	74
Nguyễn Thị Thu Hà: Tạo hứng thú học tập môn Ngữ văn cho học sinh thông qua học trải nghiệm sáng tạo - <i>Create interest in learning Literature for students through creative experiential learning.</i>	77
Danh Thu Yên: Dạy học phát triển kỹ năng thảo luận, tranh luận cho học sinh lớp 11 qua môn Ngữ văn - <i>Teaching to develop discussion and debate skills for 11th-grade students through Literature.</i>	80
Nguyễn Thị Hoài Dung: Điểm nhìn mới về các nhân vật trong một số truyện ngắn của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh những năm hai mươi của thế kỷ XX - <i>A new perspective on characters in some short stories by Nguyen Ai Quoc - Ho Chi Minh in the twenties of the twentieth century.</i>	83
Lê Thị Lan Anh, Trần Thị Minh Thảo: Phát triển năng lực viết Văn miêu tả cho học sinh lớp 4 - <i>Developing descriptive writing ability for 4th-grade students.</i>	86
Nguyễn Thị Tinh: Quy trình xây dựng và sử dụng hệ thống câu hỏi dạy học đọc hiểu văn bản truyện Khoa học viễn tưởng cho học sinh lớp 7 - <i>Process of building and using a system of questions for teaching reading comprehension of Science Fiction text for 7th-grade students.</i>	88
Lê Thị Tuyết Trinh, Trương Thị Thu Hiền: Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh lớp 3 qua dạy học nội dung Hình học và đo lường - <i>Developing mathematical problem-solving capacity for 3rd-grade students through teaching Geometry and measurement.</i>	91
Lưu Gia Hy, Trịnh Lê Hồng Phương: Tổ chức dạy học nội dung Hydrocarbon (Hoá học 11) theo phương pháp Dạy học theo trạm nhằm phát triển năng lực nhận thức hoá học cho học sinh - <i>Organize teaching Hydrocarbon content (Chemistry grade 11) according to the Working with areas method to develop students' chemical cognitive capacity.</i>	94
Lê Thị Thúy Hằng: Nghiên cứu thành phần hóa học từ cặn dichloromethane của cây Đại bí – B. Balsamifera nhằm thực hiện mục tiêu đào tạo theo định hướng ứng dụng của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội - <i>Research on the chemical composition of dichloromethane residue of the Dai Bi tree - B. Balsamifera to realize the application-oriented training goals of Hanoi University of Natural Resources and Environment.</i>	97
Mai Ngọc Diệu: Đổi mới phương pháp dạy học môn Toán Cao cấp theo chủ trương đào tạo theo định hướng ứng dụng - <i>Innovating teaching methods in Advanced mathematics subject according to the application-oriented training policy.</i>	101
Nguyễn Thị Mỹ, Huỳnh Thị Thu Hương: Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá tại Trường Cao đẳng Kon Tum dưới tác động của chuyển đổi số - <i>Innovating teaching, testing and assessment methods at Kon Tum College under the impact of digital transformation.</i>	104
Phan Tú Anh: Các hình thức tiếp cận hoạt động giáo dục STEAM ở trường mầm non - <i>Forms of approaching STEAM educational activities in preschools.</i>	107
Phạm Thị Nguyên Thu: Nghiên cứu ảnh hưởng của việc phân bổ thời gian cho các hoạt động trước đọc đối với kỹ năng đọc hiểu của sinh viên - <i>Research the effects of time allocation for pre-reading activities on students' reading comprehension skills.</i>	110
Bùi Thị Oanh, Hoàng Thị Tuyết Nhung, Đoàn Hoàng Mai: Hiệu quả của việc sử dụng chính tả để luyện kỹ năng nghe cho sinh viên không chuyên tiếng Anh năm thứ nhất Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội - <i>The effectiveness of using spelling to practice English listening skills for first-year non-English major students at Hanoi University of Natural Resources and Environment</i>	113
Vương Thuý Vân: Thực trạng và giải pháp giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành ở các trường đại học tại Việt Nam - <i>Current situation and solutions for teaching specialized English at universities in Vietnam</i>	116
Đào Văn Yên, Ngô Thị Thanh Huyền, Mai Thị Thu Thảo: Thực trạng học kỹ năng nghe của sinh viên năm nhất chuyên ngành tiếng Anh tại Trường Đại học Hùng Vương - <i>Situation of learning listening skills of first-year students majoring in English at Hung Vuong University.</i>	119
Trịnh Thị Việt Hương: Vận dụng một số biện pháp dạy kỹ năng nói thông qua hoạt động thích ứng Học phần 1 của người học tiếng Anh - <i>Applying some measures to teach speaking skills through activities adapted to Module 1 for English learners.</i>	122
Phạm Tiến Hùng: Sử dụng công nghệ trong giảng dạy tiếng Anh bậc đại học: cơ hội và thách thức - <i>Using Technology in Teaching English at University Level: Opportunities and Challenges</i>	125
Bùi Thanh Loan: The role of information technology in enhancing education quality	128
Trần Thị Hòa: Effects of the Shadowing Technique on Pronunciation Skills of First-Year Students at Thai Nguyen University of Information and Communication Technology	131